

Số: 1934/KH-UBND

Lai Châu, ngày 05 tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liệu cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học

Căn cứ Kế hoạch số 980/KH-BYT-BGDĐT ngày 19/7/2023 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo về phối hợp triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liệu cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học; xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 70/TTr-SYT ngày 29/4/2025, UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch triển khai như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu

Tăng tỷ lệ bao phủ các vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng ở nhóm trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học để chủ động phòng ngừa các bệnh truyền nhiễm.

2. Chỉ tiêu hàng năm

- 100% trẻ được rà soát tiền sử tiêm chủng các vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng khi nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học tại các địa phương triển khai.

- Ít nhất 90% trẻ được xác định chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đủ mũi vắc xin sởi, sởi-rubella (MR), vắc xin bại liệt (bOPV, IPV) và viêm não Nhật Bản (VNNB) được tiêm chủng bù liệu để phòng bệnh.

- Đảm bảo an toàn tiêm chủng.

II. NGUYÊN TẮC, THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG VÀ HÌNH THỨC TRIỂN KHAI

1. Nguyên tắc

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa ngành Y tế và ngành Giáo dục trong quá trình triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liệu vắc xin cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi ngành.

- Tiêm chủng bù liệu vắc xin đảm bảo an toàn, hiệu quả và khoa học theo các hướng dẫn đã ban hành của Bộ Y tế.

2. Thời gian: từ năm 2025.

3. Đối tượng

- *Đối tượng cần kiểm tra tiền sử tiêm chủng*: Tất cả trẻ em nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học (lớp 1).

- *Đối tượng cần tiêm chủng bù liều*: Trẻ em được xác định chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đủ liều vắc xin sởi, sởi-rubella (MR), bại liệt (bOPV, IPV), viêm não Nhật Bản (VNNB) sẽ được tiêm chủng bù các vắc xin này.

4. Loại vắc xin

- Kiểm tra tiền sử tiêm chủng: tất cả các vắc xin trong tiêm chủng mở rộng hoặc có thành phần tương tự.

- Thực hiện tiêm chủng bù liều: vắc xin sởi, sởi-rubella (MR), bại liệt (bOPV, IPV), viêm não Nhật Bản (VNNB) dành cho trẻ em trong Chương trình tiêm chủng mở rộng từ năm 2025.

- Việc bổ sung các vắc xin khác trong tiêm chủng mở rộng ở các năm tiếp theo do Bộ Y tế hướng dẫn.

5. Hình thức triển khai

- Kiểm tra tiền sử tiêm chủng tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học: Thực hiện hàng năm vào thời điểm trẻ nộp hồ sơ nhập học đầu năm.

- Tiêm chủng bù liều các vắc xin trong tiêm chủng mở rộng cho các trẻ chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đủ liều vắc xin: Thực hiện sau khi rà soát tiền sử tiêm chủng, tổ chức theo đợt riêng hoặc lồng ghép với đợt tiêm chủng thường xuyên. Triển khai tại các điểm tiêm chủng ngoài trạm hoặc tại Trạm y tế/Phòng khám ĐKKV (các cơ sở y tế tuyến xã) tùy tình hình thực tế.

6. Phạm vi triển khai: trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Công tác chuẩn bị

1.1. Xây dựng kế hoạch triển khai

Xây dựng kế hoạch triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ em nhập học tại cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn và trình cấp có thẩm quyền ban hành.

1.2. Phổ biến kế hoạch triển khai

Phổ biến kế hoạch triển khai trên địa bàn tỉnh, hướng dẫn xây dựng kế hoạch triển khai của các huyện để các đơn vị liên quan xác định được các hoạt động cần triển khai và phối hợp giữa ngành Y tế và ngành Giáo dục tại địa phương.

1.3. Tập huấn triển khai cho giảng viên tuyến y tế cơ sở

Đội ngũ giảng viên tuyến tỉnh đã được tập huấn thực hiện tập huấn cho giảng viên tuyến y tế cơ sở thuộc ngành Y tế và nhân lực thực hiện của ngành Giáo dục.

1.4. Truyền thông, huy động cộng đồng

Các địa phương, đơn vị tổ chức các hoạt động truyền thông trước, trong quá trình triển khai.

- Truyền thông vận động cha mẹ, người chăm sóc, người giám hộ trẻ.
- Truyền thông về tác dụng, hiệu quả của các vắc xin đối với trẻ em và sự cần thiết tiêm bù liều, an toàn tiêm chủng thông qua nhiều hình thức: truyền thông trực tiếp; truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên các nền tảng mạng xã hội phổ biến tại Việt Nam (Facebook, Zalo, Youtube...).
- In ấn, phân bổ tài liệu truyền thông theo hướng dẫn của Bộ Y tế đến học sinh, cha mẹ, người chăm sóc, người giám hộ trẻ.

1.5. Cung ứng vắc xin, vật tư tiêm chủng

1.5.1. Dự trữ, cung ứng vắc xin

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh dự trữ nhu cầu vắc xin, vật tư tiêm chủng, đưa vào kế hoạch hàng năm trình Sở Y tế và cơ quan có thẩm quyền xem xét kế hoạch cung ứng để phê duyệt.

1.5.2. Tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tiếp nhận từ đơn vị cung ứng và bảo quản vắc xin tại kho của tỉnh. Thực hiện cấp phát vắc xin cho tuyến dưới ít nhất là 01 tuần trước khi tổ chức tiêm chủng. Việc bảo quản, sử dụng vắc xin trong Kế hoạch phải đảm bảo đúng các quy định hiện hành.

1.5.3. Dự trữ, cung ứng vật tư tiêu hao phục vụ tiêm chủng

- Các đơn vị thực hiện ước tính số lượng bơm kim tiêm, hộp an toàn áp dụng với các vắc xin đường tiêm để đáp ứng đủ cho nhu cầu sử dụng tại địa phương; xác định nhu cầu vắc xin, vật tư tiêu hao để tiêm chủng bù liều theo hướng dẫn của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh chịu trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị tính số lượng bơm kim tiêm, hộp an toàn, vắc xin, vật tư tiêu hao để tiêm chủng bù liều cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh và đề xuất các cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2. Tổ chức kiểm tra tiền sử tiêm chủng

2.1. Thu thập hồ sơ tiêm chủng

Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổng hợp danh sách trẻ em nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học (lớp 1). Giao giáo viên chủ nhiệm yêu cầu cha mẹ, người chăm sóc trẻ gửi hồ sơ tiêm chủng cá nhân (bản phô tô toàn bộ phiếu/sổ tiêm chủng cá nhân, giấy xác nhận thông tin tiêm chủng, mã số tiêm chủng...), phiếu thu thập thông tin học sinh. Thu thập hồ sơ tiêm chủng theo hướng dẫn của ngành Y tế và gửi về cơ sở y tế tuyến xã trên địa bàn; Liên hệ với cha mẹ, thu thập và gửi bổ sung hồ sơ trong trường hợp: (i)

trẻ đi tiêm chủng bù liệu các vắc xin tại cơ sở dịch vụ sau khi nộp hồ sơ rà soát, (ii) trẻ bị thiếu hồ sơ tiêm chủng và bổ sung giấy xác nhận thông tin tiêm chủng.

2.2. Tổ chức rà soát, cập nhật tiền sử tiêm chủng

- Các cơ sở y tế tuyến xã tiếp nhận hồ sơ thông tin tiền sử tiêm chủng của trẻ do các cơ sở giáo dục trên địa bàn cung cấp.

- Thực hiện rà soát hồ sơ và cập nhật dữ liệu tiêm chủng của trẻ trên Hệ thống Quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Thông báo danh sách trẻ cần nộp bổ sung hồ sơ tiêm chủng, danh sách trẻ cần tiêm chủng bù liệu các vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng đến các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn đã thực hiện rà soát. Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học sẽ phản hồi đến cha mẹ/người chăm sóc về kết quả rà soát tiền sử tiêm chủng của trẻ.

- Đối với trẻ được xác định chưa tiêm chủng hoặc chưa tiêm chủng đủ mũi vắc xin: nhà trường phối hợp truyền thông, vận động cha mẹ/người chăm sóc đưa trẻ đi tiêm chủng bù liệu đầy đủ theo quy định. Nếu trẻ tiêm chủng tại cơ sở tiêm chủng dịch vụ thì đề nghị đơn vị tiêm chủng dịch vụ cung cấp minh chứng thông tin để cha mẹ/người chăm sóc trẻ nộp lại nhà trường. Nếu sử dụng vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng thì cha mẹ/người chăm sóc trẻ đăng ký với cơ sở giáo dục.

- Cơ sở giáo dục sẽ gửi lại cơ sở y tế tuyến xã danh sách các trẻ có phụ huynh chấp thuận tiêm chủng bù liệu để các cơ sở y tế tuyến xã có cơ sở lập kế hoạch buổi tiêm chủng.

Thông tin về các vắc xin trong tiêm chủng mở rộng cần rà soát lịch tiêm chủng chi tiết tại Phụ lục kèm theo kế hoạch này.

3. Tổ chức tiêm chủng bù liệu

Tổ chức tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng, Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Tại tất cả các điểm tiêm chủng:

- + Có phương án theo dõi, xử trí các sự cố bất lợi sau tiêm chủng (lưu ý có số điện thoại liên hệ, đơn vị tiếp nhận).

- + Bố trí khu vực và cán bộ y tế đã được đào tạo về công tác tiêm chủng theo quy định để theo dõi và xử trí phản ứng sau tiêm chủng.

- + Trang bị Hướng dẫn xử trí cấp cứu phản vệ, hộp thuốc cấp cứu phản vệ theo quy định tại Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ.

- Các Trung tâm Y tế huyện, thành phố bố trí đội thường trực cấp cứu để sẵn sàng hỗ trợ các điểm tiêm chủng khi cần thiết. Các bệnh viện tuyến tỉnh sẵn sàng các đội cấp cứu cơ động để tham gia hỗ trợ các điểm tiêm chủng khi được yêu cầu.

4. Đảm bảo an toàn tiêm chủng

- Thực hiện khám sàng lọc trước tiêm chủng theo hướng dẫn tại Quyết định số 1575/QĐ-BYT ngày 27/3/2023 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em.

- Theo dõi sau tiêm chủng theo hướng dẫn tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng, Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Xử trí phản vệ theo hướng dẫn tại Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ.

5. Quản lý dữ liệu tiêm chủng, báo cáo

5.1. Xây dựng biểu mẫu

- Triển khai các biểu mẫu ghi chép, báo cáo về kiểm tra tiền sử tiêm chủng và tiêm chủng bù liều do các Trạm y tế, các cơ sở giáo dục đào tạo thực hiện.

- Dự kiến kết quả đầu ra: Các biểu mẫu ghi chép được xây dựng, hoàn thiện và đưa vào sử dụng tại các đơn vị của ngành Y tế và ngành Giáo dục.

5.2. Cập nhật Hệ thống Quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia

Triển khai khảo sát nhu cầu quản lý dữ liệu tiền sử tiêm chủng và tiêm chủng bù liều, khả năng kết nối dữ liệu tiêm chủng trường học và quản lý học sinh làm cơ sở cho xây dựng hợp phần Kiểm tra tiền sử tiêm chủng thuộc Hệ thống Quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

5.3. Quản lý dữ liệu và báo cáo

5.3.1. Đối với dữ liệu cá nhân

- Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học lập danh sách trẻ em theo lớp, trường bao gồm thông tin chung, mã định danh công dân, mã số tiêm chủng gửi cơ sở y tế tuyến xã (văn bản và tệp thông tin) trong giai đoạn đầu.

- Sau khi phân hệ tiêm chủng trường học trên Hệ thống được đưa vào sử dụng, ngành Giáo dục huy động nhân lực phối hợp, hỗ trợ ngành Y tế trong việc cập nhật đầy đủ thông tin.

- Các cơ sở y tế tuyến xã phối hợp với các trường rà soát, cập nhật dữ liệu tiêm chủng trên Hệ thống.

5.3.2. Báo cáo tiến độ

- Ngành Giáo dục: Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học báo cáo tình hình thu thập thông tin tiền sử tiêm chủng về cơ quan quản lý. Ngoài ra, các đơn vị thực hiện theo dõi, báo cáo tiến độ theo quy định của ngành.

- Ngành Y tế: Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất lên tuyến trên theo quy định; đảm bảo kết quả, tiến độ triển khai thực hiện được báo cáo đầy đủ, kịp thời.

5.3.3. Báo cáo giám sát phản ứng sau tiêm

Báo cáo sự cố bất lợi sau tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ, Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế và các hướng dẫn của Bộ Y tế.

5.4. Giám sát hỗ trợ

Tổ chức các đoàn giám sát hỗ trợ công tác kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều nhằm nâng cao năng lực cán bộ tại các tuyến, phát hiện các khó khăn trong quá trình triển khai và đề xuất giải pháp khắc phục phù hợp.

6. Tổ chức sơ kết, chia sẻ kinh nghiệm

Tổ chức Hội nghị/hội thảo sơ kết tại các tuyến để báo cáo kết quả sơ bộ, thuận lợi, khó khăn về triển khai kiểm tra tiền sử, tiêm chủng bù liều vắc xin trong tiêm chủng mở rộng cho trẻ em nhập học tại cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Cung ứng vắc xin

Sử dụng vắc xin của Chương trình tiêm chủng mở rộng cung ứng từ nguồn ngân sách nhà nước trung ương và các nguồn vắc xin được cung ứng từ các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

2. Kinh phí cho các hoạt động khác

Kinh phí địa phương hoặc nguồn viện trợ theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức thực hiện tốt kế hoạch này và đề xuất kinh phí, nguồn lực triển khai thực hiện đảm bảo mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc và các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn thực hiện hoạt động kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều vắc xin theo kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, lập danh sách sách trẻ em mầm non, học sinh lớp 1 tiêm chủng chưa đầy đủ để tổ chức tiêm chủng; tăng cường công tác truyền thông, tư vấn, vận động cha mẹ, người chăm sóc, người giám hộ hợp pháp của trẻ để trẻ được tiêm chủng đầy đủ theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Lập kế hoạch, thực hiện cung ứng, tiếp nhận, phân bổ vắc xin, vật tư tiêm chủng cho triển khai kế hoạch.

- Định kỳ chia sẻ thông tin với đầu mối của Sở Giáo dục và Đào tạo về các thông tin liên quan và tiến độ thực hiện để tăng cường công tác chỉ đạo liên ngành.

- Kiểm tra, giám sát các đơn vị, địa phương tổ chức triển khai kế hoạch theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học phối hợp với cơ quan y tế tại địa phương rà soát, lập danh sách trẻ em mầm non, học sinh lớp 1 chưa tiêm chủng đầy đủ để tổ chức tiêm chủng.

- Chủ động phối hợp với Sở Y tế và các tổ chức đoàn thể tại địa phương tổ chức tuyên truyền, tư vấn, vận động cha mẹ, người chăm sóc, người giám hộ hợp pháp của trẻ để trẻ được tiêm chủng đầy đủ theo hướng dẫn của ngành Y tế.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục chuẩn bị cơ sở vật chất, nhân lực để phối hợp tổ chức các điểm tiêm chủng đảm bảo an toàn, khoa học khi có yêu cầu.

- Định kỳ chia sẻ thông tin với đầu mối của Sở Y tế về các thông tin liên quan và tiến độ thực hiện để tăng cường công tác chỉ đạo liên ngành.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh đảm bảo kinh phí triển khai kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

4. Sở Văn hóa, Thể Thao và Du Lịch

Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về tiêm chủng vắc xin, về lợi ích, sự cần thiết tiêm vắc xin phòng bệnh.

5. Các sở, ban, ngành tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với ngành Y tế tổ chức triển khai kế hoạch này.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên

Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế, các ngành, cơ quan chức năng trong việc tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân, vận động các đối tượng đi tiêm vắc xin theo kế hoạch.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ kế hoạch của UBND tỉnh, ban hành kế hoạch thực hiện cụ thể, phù hợp tại địa phương và tổ chức triển khai đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Chỉ đạo Trung tâm y tế và Phòng Giáo dục & Đào tạo xây dựng kế hoạch phối hợp triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học.

- Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai kế hoạch kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học tại địa phương.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan, UBND các huyện, thành phố triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (báo cáo);
- UBND tỉnh: U;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUBND tỉnh: V, C, CB;
- Lưu: VT, VX1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tổng Thanh Hải

Phụ lục
THÔNG TIN VỀ CÁC VẮC XIN TRONG TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG
CẦN RÀ SOÁT LỊCH SỬ TIÊM CHỦNG

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh Lai Châu)

Loại vắc xin	Đường dùng	Số lần tiêm/uống	Ghi chú
Vắc xin BCG phòng bệnh lao	Tiêm trong da	01	
Vắc xin phòng bệnh viêm gan B*	Tiêm bắp	03	Khoảng cách giữa các liều tối thiểu 1 tháng
Vắc xin phòng bệnh bạch hầu, ho gà, uốn ván (DPT)*	Tiêm bắp	04	Khoảng cách giữa các liều tối thiểu 1 tháng
Vắc xin phòng bệnh bại liệt*			
- Sinh từ năm 2022	Tiêm/uống	05	Trong đó có ít nhất 02 lần tiêm vắc xin chứa thành phần IPV
- Sinh trước năm 2022	Tiêm/uống	04	Trong đó có ít nhất 01 lần tiêm vắc xin chứa thành phần IPV
vắc xin phòng bệnh sởi **	Tiêm bắp	02	Khoảng cách giữa các liều tối thiểu 1 tháng
Vắc xin phòng bệnh rubella**	Tiêm bắp	01	
Vắc xin phòng bệnh viêm não Nhật Bản***	Tiêm dưới da	03	Khoảng cách 1 tuần giữa mũi 1 và 2 Khoảng cách 1 năm giữa mũi 1 và 3

Một số trường hợp trẻ tiêm sớm hoặc muộn hơn so với lịch tiêm chủng trong TCMR nhưng mũi tiêm được coi là đủ điều kiện:

- Trẻ tiêm chậm hơn lịch tiêm các vắc xin trong Chương trình TCMR. Trường hợp này không cần tiêm lại các mũi trước đó.
- Tuổi của trẻ khi tiêm nhỏ hơn so với lịch tiêm trong Chương trình TCMR nhưng tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Trẻ sử dụng vắc xin ngoài TCMR có chứa thành phần tương đương:

* Sử dụng vắc xin trong Chương trình TCMR (DPT, DPT-viêm gan B-Hib hoặc sử dụng vắc xin dịch vụ chứa thành phần tương tự (vắc xin DPT-IPV, DPT-IPV-Hib, DPT-IPV-viêm gan B-Hib)

** Sử dụng vắc xin trong Chương trình TCMR (DPT, DPT-viêm gan B-Hib hoặc sử dụng vắc xin dịch vụ chứa thành phần sởi, rubella (vắc xin MR, MMR)

*** Sử dụng vắc xin viêm não Nhật Bản dịch vụ với 2 liều